

Số: 172/BC - SNV

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2021

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

- Phạm vi, đặc điểm tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế độ công chức, công vụ; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; thanh niên; thi đua, khen thưởng. Cơ cấu tổ chức của Sở gồm 07 đơn vị thuộc Sở (Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên; Phòng Cải cách hành chính; Phòng Tổ chức, biên chế - Công chức, viên chức; Phòng Thi đua - Khen thưởng; Phòng Văn thư - Lưu trữ; Văn phòng Sở; Thanh tra Sở); 01 cơ quan trực thuộc (Ban Tôn giáo); có 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Trung tâm Lưu trữ lịch sử. Tổng số công chức, viên chức và người lao động toàn Sở hiện có 72 người gồm: 56 công chức, 09 viên chức và 07 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/NĐ-CP. Đảng bộ gồm 07 Chi bộ trực thuộc với 55 đảng viên.

- Các văn bản pháp luật áp dụng.

+ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

+ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc của cấp trên.

+ Công văn số 12174/UBND-NC ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021.

+ Công văn số 1001/TTT-P3 ngày 20/12/2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021.

+ Công văn số 41/TTT-P3 ngày 14/01/2022 của Thanh tra tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 (lần 2)

- Các văn bản cơ quan, đơn vị đã triển khai như: Kế hoạch, phương án, tổ chức tuyên truyền

+ Kế hoạch số 3225/KH-SNV ngày 10/12/2021 của Sở Nội vụ về việc kê khai tài sản, thu nhập của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

+ Thông báo số 3238/TB-SNV ngày 13/12/2021 của Sở Nội vụ về việc niêm yết công khai danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

+ Thông báo số 171/TB-SNV ngày 20/01/2022 của Sở Nội vụ về việc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và bổ sung năm 2021 (TSTN)

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	03
	- Sở Nội vụ - Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ - Trung tâm Lưu trữ lịch sử trực thuộc Sở Nội vụ		03
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	03
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	00
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	00
4	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm (năm 2021)	Người	26
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm (năm 2021)	Người	26
6	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	00
7	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	00

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
II	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	03
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	00
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	00
3	Tổng số bản kê khai	Bản kê khai	26
4	Số bản kê khai đã được công khai	Bản kê khai	26
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai	%	100
5	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản kê khai	26
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	100
6	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản kê khai	00
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	00

2.2. Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2021 theo khoản 3 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

- Việc triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018 được dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác trong năm 2021:

a) Bổ nhiệm 02 trường hợp:

+ Bổ nhiệm bà Lê Hoàng Phương, giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Sở; tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm khi tiến hành bổ nhiệm: thứ Năm, ngày 08 tháng 4 năm 2021

+ Bổ nhiệm bà Ung Thị Thu Trang, giữ chức vụ Trưởng phòng Thi đua – Khen thưởng; tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm khi tiến hành bổ nhiệm: thứ Sáu, ngày 07 tháng 5 năm 2021.

b) Bổ nhiệm lại 02 trường hợp:

+ Bổ nhiệm lại chức vụ Chánh Thanh tra Sở đối với bà Lê Thị Thu Thảo; tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm khi tiến hành bổ nhiệm lại: thứ Tư, ngày 26 tháng 5 năm 2021.

+ Bổ nhiệm lại chức vụ Chánh Văn phòng Sở đối với bà Lê Thị Minh Nguyệt; tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm khi tiến hành bổ nhiệm lại: thứ Hai, ngày 27 tháng 9 năm 2021.

- Danh sách người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018 được dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác trong năm 2021 đã tiến hành kê khai tài sản, thu nhập:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ chức danh công tác	Cơ quan/đơn vị công tác	Ghi chú
	1	5	6	7	17
1	Lê Hoàng Phương	18/4/1791	Phó Chánh Văn phòng Sở	Sở Nội vụ Khánh Hòa	Bổ nhiệm
2	Ung Thị Thu Trang	28/4/1972	Trưởng phòng Thi đua – Khen thưởng	Sở Nội vụ Khánh Hòa	Bổ nhiệm
3	Lê Thị Thu Thảo	03/11/1979	Chánh Thanh tra Sở	Sở Nội vụ Khánh Hòa	Bổ nhiệm lại
4	Lê Thị Minh Nguyệt	26/02/1975	Chánh Văn phòng Sở	Sở Nội vụ Khánh Hòa	Bổ nhiệm lại
Tổng cộng	04				

- Số bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai được dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác trong năm 2021 đã được công khai trong cuộc họp: 04/04

2.3. Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2021 theo điểm b khoản 1 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

Từ ngày 06/5/2021 (thời gian nộp các bản kê khai tài sản lần đầu cho Thanh Tra tỉnh) đến nay Sở Nội vụ không tuyển dụng hoặc tiếp nhận công chức, viên chức nên không phát sinh trường hợp phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu.

3. Đánh giá chung và kiến nghị

Sở Nội vụ đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và bám sát hướng dẫn của Thanh tra tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, Sở Nội vụ đã xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể, đúng trình tự theo quy định; các đối tượng phải kê khai tài sản năm 2021 thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ với tinh thần tự giác, trung thực./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (VBĐT)
- Thanh tra tỉnh (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- CQ, ĐV thuộc, trực thuộc Sở (VBĐT);
- Lưu: VT, VP (MN, 02b).

GIÁM ĐỐC

Trần Thu Mai